|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 54 /BC-BKTXH | Sa Thầy, ngày 16 tháng 12 năm 2016 |

BÁO CÁO THẨM TRA

**Đề án và Dự thảo nghị quyết về việc thông qua Đề án phát triển**

**nông nghiệp bền vững huyện Sa Thầy, giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại Công văn số 64/HĐND-TH ngày 12/10/2016. Ban Kinh tế - Xã hội đã tổ chức thẩm tra Đề án và dự thảo Nghị quyết thông qua Đề án phát triển nông nghiệp bền vững huyện Sa Thầy, giai đoạn 2016 - 2020. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân huyện; các cơ quan có liên quan. Ban Kinh tế - Xã hội xin báo cáo Hội đồng nhân dân huyện một số nội dung sau:

**I. Đề án phát triển nông nghiệp bền vững huyện Sa Thầy, giai đoạn 2016-2020**

**1. Bố cục của đề án**

Đề án đã nêu lên được tính cấp thiết phải xây dựng đề án, đánh giá được điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội của huyện Sa Thầy; đánh giá được thực trạng phát triển nông nghiệp trong thời gian qua của huyện. Bên cạnh đó, đề án cũng đánh giá được những tồn tại, hạn chế cũng như nguyên nhân của những tồn tại hạn chế để có biện pháp tháo gỡ trong thời gian tới.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Đề án đã xác định được quan điểm, khái quát được mục tiêu chung, các chỉ tiêu cụ thể cần thực hiện. Nội dung chính của Đề án đã cơ bản được xây dựng về việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, xây dựng mô hình thí điểm, mô hình trình diễn, công tác tuyên truyền, tập huấn và đào tạo nguồn nhân lực. Về giải pháp và tổ chức thực hiện cũng được Đề án chỉ ra khá rõ ràng. Nguồn vốn thực hiện Đề án cũng đã được dự kiến.

Ban KTXH thống nhất với bố cục của đề án.

**2. Cơ sở pháp lý xây dựng đề án**

Đề án và Dự thảo nghị quyết về việc thông qua Đề án phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện Sa Thầy được xây dựng trên cơ sở Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Sa Thầy lần thứ XVI; Nghị quyết số 02-NQ/HU ngày 06/9/2016 của Huyện ủy về phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020.

Đề nghị UBND huyện bổ sung một số Luật, văn bản dưới Luật có liên quan khác: Luật đất đai 2013; Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 10/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; một số Thông tư hướng dẫn của Bộ, Ngành có liên quan và của UBND tỉnh Kon Tum.

**3. Nội dung Đề án**

Qua nghiên cứu nội dung Đề án, Ban KTXH cơ bản thống nhất với các nội dung mà Đề án đã nêu, ngoài ra Ban KTXH đề nghị UBND huyện làm rõ một số nội dung để đại biểu HĐND huyện xem xét như sau:

**3.1. Nội dung ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp**

- Về trồng trọt

Đề án nêu cụ thể chỉ tiêu phát triển diện tích một số loại cây trồng. Qua xem xét, so sánh với giai đoạn trước, một số diện tích cây trồng giữ ổn định hoặc giảm nhẹ diện tích như diện tích lúa Đông Xuân, lúa vụ Mùa, diện tích cây cao su. Một số diện tích cây trồng tăng mạnh như: Diện tích cây ngô (tăng 700 ha); cây sắn (tăng 500 ha), cây cà phê (tăng 142 ha), cây Mía (tăng70 ha); Bời lời (tăng 500 ha).

Có thể nhận thấy, diện tích các loại cây trồng hầu hết tăng so với giai đoạn trước. Đề nghị UBND huyện, cơ quan tham mưu của UBND huyện làm rõ số diện tích này tăng ở đâu, địa phương nào. Ngoài việc chuyển đổi một số diện tích lúa nước thường xuyên bị thiếu nước sang trồng sắn và các loại cây trồng ngắn ngày khác thì việc tăng nhiều diện tích cây trồng như trên có khả thi không bởi hiện nay, một số địa phương đã khai thác gần hết diện tích đất nông nghiệp.

- Về chăn nuôi

Ban KTXH thống nhất với các chỉ tiêu về chăn nuôi mà Đề án đã đưa ra. Ban đề nghị UBND huyện làm rõ thêm các biện pháp thực hiện trong công tác ứng dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi.

**3.2. Nội dung xây dựng mô hình trình diễn thí điểm**

Ban KTXH cơ bản thống nhất với các mô hình mà đề án dự kiến thực hiện như mô hình trồng rau an toàn, mô hình trồng cây ăn quả xen cây dược liệu...

Tuy nhiên, đề nghị UBND huyện làm rõ số lượng từng mô hình, thực hiện ở địa phương nào, mỗi năm thực hiện bao nhiêu mô hình để xác định được nguồn ngân sách hỗ trợ thực hiện cho từng năm.

Ngoài ra, đề nghị UBND huyện nghiên cứu, phát triển, hỗ trợ nhân rộng thêm một số mô hình hiện nay đang mang lại hiệu quả như mô hình trồng tiêu (tại xã Hơ Moong), chăn nuôi bò, heo (tại xã Sa Bình, Sa Sơn)…

Có lộ trình, phân kỳ thực hiện mô hình từng năm để dự kiến nguồn kinh phí thực hiện sát đúng với sự hỗ trợ của cấp trên và nguồn ngân sách địa phương.

**3.3. Các giải pháp thực hiện**

Ban KTXH thống nhất với các biện pháp, giải pháp mà UBND huyện đã nêu ra trong Đề án. Ngoài các giải pháp nhằm thực hiện đạt chỉ tiêu diện tích cây trồng, Ban KTXH đề nghị UBND huyện tập trung làm rõ hơn các biện pháp nhằm tăng năng xuất, sản lượng cây trồng, vật nuôi, mang lại giá trị sản xuất cao trên một đơn vị diện tích đất sản xuất.

**4. Kinh phí thực hiện Đề án**

Cơ bản thống nhất với dự kiến nguồn kinh phí thực hiện Đề án của UBND huyện. Tuy nhiên, Ban KTXH đề nghị UBND huyện làm rõ thêm nguồn ngân sách huyện hỗ trợ để thực hiện Đề án từ nguồn nào, theo lộ trình dự kiến mỗi năm ngân sách huyện trích bao nhiêu để triển khai thực hiện đề án.

Ngoài nguồn ngân sách huyện, ngân sách trung ương, tỉnh hỗ trợ để thực hiện Đề án. Đề nghị UBND huyện quan tâm, đề nghị cấp trên cho lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện, giảm bớt gánh nặng nguồn ngân sách huyện nhưng vẫn mang lại hiệu quả thiết thực của Đề án.

**II. Nội dung của dự thảo nghị quyết**

**1. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương**

Trong 5 năm thực hiện Đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi giai đoạn 2011 – 2015 (Nghị quyết số 16/2011/NQ-HĐND ngày 26/7/2011 của HĐND huyện) đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Sản xuất nông nghiệp phát triển cả về quy mô, năng suất, hiệu quả. Một số cây trồng, vật nuôi có lợi thế, phù hợp với điều kiện tự nhiên của huyện được nhân rộng. Từng bước hình thành các vùng sản xuất cây, con tập trung phục vụ công nghiệp chế biến (như cao su, sắn); đã góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV nhiệm kỳ 2010 - 2015.

Trên thực tế, việc phát triển nông nghiệp bền vững đối với huyện Sa Thầy gặp nhiều khó khăn do điều kiện mặt bằng dân trí không đồng đều giữa các vùng, áp dụng các tiến bộ khoa học vào sản xuất còn hạn chế; tư duy sản xuất nhỏ còn nặng trong cách nghĩ, cách làm trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Giá cả nông sản không ổn định. Doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn để chế biến sản phẩm nông nghiệp còn ít, sức cạnh tranh yếu, khó đáp ứng yêu cầu trong điều kiện kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế sâu rộng.

Tuy nhiên, khó khăn sẽ giảm đi cho nông dân một cách căn bản nếu chúng ta tập trung mọi nguồn lực xây dựng một đề án tổng thể cho phát triển nông nghiệp, nông thôn theo mô hình đa dạng hóa cây trồng, trong đó định hướng phát triển một số cây, con chủ lực có lợi thế về đất đai, thổ nhưỡng, hình thành nhiều hơn những vùng sản xuất tập trung chuyên canh phục vụ công nghiệp chế biến.

Xuất phát từ tình hình thực tế và yêu cầu phát triển trong tương lai, cần củng cố và điều chỉnh toàn diện các hoạt động sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, nâng cao giá trị sản xuất trên diện tích đất nông nghiệp; đảm bảo có hiệu quả và hoàn thành mục tiêu Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra. Ngày 06/9/2016, Huyện ủy ban hành Nghị quyết số 02-NQ/HU về phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện đã giao UBND huyện xây dựng Đề án phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện, trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua để làm cơ sở chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Vậy, việc UBND huyện trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết về việc thông qua Đề án phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện Sa Thầy, giai đoạn 2016-2020 là cần thiết và phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước và tình hình thực tế của địa phương.

**2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật**

Căn cứ Điểm c, Khoản 2, Điều 26, Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định: Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường “*Quyết định các quy hoạch, kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực trên địa bàn huyện trong phạm vi được phân quyền*”.

Vì vậy, HĐND huyện ban hành nghị quyết phát triển nông nghiệp bền vững giai đoạn 2016-2020 là đúng quy định, hợp hiến, hợp pháp.

**3. Ý kiến của Ban Kinh tế - Xã hội**

- Điều chỉnh chỉ tiêu đến năm 2020 giảm 6% hộ nghèo/năm theo đúng tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy và Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm của huyện.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ một số nội dung mà Ban đề nghị và hoàn chỉnh đề án để triển khai thực hiện.

- Qua nghiên cứu các quy định: Ban nhận thấy Nghị quyết phê duyệt đề án phát triển nông nghiệp bền vững huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020 là văn bản QPPL. Đề nghị UBND huyện bổ sung các căn cứ pháp lý là các Văn bản Luật, Nghị định, thông tư khác... có liên quan để xây dựng đề án và trong dự thảo Nghị quyết.

- Sửa chữa sai sót và hoàn chỉnh dự thảo nghị quyết theo đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy pham pháp luật quy định tại Nghị định 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 và Mẫu số 20, Phụ lục I ban hành kèm theo.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hộivề Đề án dự thảo nghị quyết thông qua Đề án phát triển nông nghiệp bền vững trên địa bàn huyện Sa Thầy giai đoạn 2016-2020.

Trình Hội đồng nhân dân huyện khoá X, kỳ họp thứ 3 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND huyện;  - Đại biểu HĐND huyện;  - Lưu: VT, KT-XH. | **TM. BAN KINH TẾ -XÃ HỘI**  **TRƯỞNG BAN**  **(Đã ký)**  **Nguyễn Viết Hùng** |